

QUAN ĐIỂM CỦA V.I.LÊNIN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Phạm Thị Quế Trân¹

TÓM TẮT

Tư tưởng về nhà nước của V.I.Lênin là sự kế thừa, bảo vệ, phát triển và làm phong phú thêm hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về nhà nước, cung cấp vũ khí lý luận sắc bén cho giai cấp công nhân trong quá trình đấu tranh xóa bỏ mọi áp bức bóc lột và xây dựng chế độ xã hội mới tốt đẹp - xã hội xã hội chủ nghĩa. Nghiên cứu hệ thống quan điểm của V.I.Lênin về nhà nước có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cả trên phương diện lý luận và thực tiễn xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Nhà nước, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Mở đầu

Sự vận động và phát triển của xã hội không theo ý chí chủ quan của con người mà tuân thủ theo các quy luật khách quan. Đó là các quy luật của chính bản thân cấu trúc hình thái kinh tế - xã hội, trong đó có quy luật cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng, kiến trúc thượng tầng tác động trở lại cơ sở hạ tầng. Khi kiến trúc thượng tầng phù hợp sẽ thúc đẩy cơ sở hạ tầng phát triển.

Với tư cách là các hình thức phản ánh và được xác lập do nhu cầu phát triển của kinh tế, các yếu tố thuộc kiến trúc thượng tầng có vị trí tương đối của nó và thường xuyên có vai trò tác động trở lại cơ sở hạ tầng của xã hội. Trong điều kiện kiến trúc thượng tầng có yếu tố nhà nước thì phương thức tác động của các yếu tố khác đến cơ sở hạ tầng của xã hội thường phải thông qua yếu tố nhà nước thì mới có thể thực sự phát huy mạnh mẽ vai trò thực tế của nó.

Nhà nước là yếu tố tác động trực tiếp nhất và mạnh mẽ nhất tới cơ sở hạ tầng của xã hội. Sự tác động của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng có thể diễn ra theo hai xu hướng tích cực hoặc tiêu cực. Nếu kiến trúc thượng tầng không phù hợp sẽ có tác động tiêu cực, kìm hãm kinh tế và phá hoại sự phát triển kinh tế trong một phạm vi và mức độ nhất định. Ngược lại, nếu kiến trúc thượng tầng phù hợp sẽ có tác động tích cực thúc đẩy kinh tế phát triển.

Với luận điểm trên, chủ nghĩa Mác-Lênin đã chỉ rõ: nhà nước là một trong những vấn đề chính trị - xã hội phải quan tâm giải quyết trong tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội. Do đó trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi lên xã hội chủ nghĩa, vấn đề xây dựng một nhà nước phù hợp với Việt Nam là một vấn đề cấp thiết cần phải giải quyết. Quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng ta cũng chính là

¹Trường Đại học Đồng Nai
Email: trandhdn@yahoo.com.vn

quá trình từng bước kiến thiết, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên cơ sở kế thừa, vận dụng sáng tạo quan điểm về nhà nước của V.I.Lênin. Nghiên cứu quan điểm của V.I.Lênin về nhà nước và sự vận dụng của Đảng ta trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay là một trong những nhiệm vụ cần thiết cả về lý luận và thực tiễn.

2. Nội dung

2.1. Tư tưởng của V.I.Lênin về nhà nước

Kế thừa quan điểm của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, V.I.Lênin tiếp tục khẳng định, nhà nước là một *hiện tượng lịch sử*, sự tồn tại và tiêu vong của nó là tùy thuộc vào những điều kiện cụ thể. Theo V.I.Lênin, “nhà nước” là khái niệm dùng để chỉ bộ máy nhà nước trong xã hội có giai cấp, là một tổ chức thống trị, bộ máy của một giai cấp dùng để trấn áp giai cấp khác với đặc trưng của nó “là sự tồn tại của một giai cấp đặc biệt, tập trung *quyền lực* trong tay, đặc trưng để phân biệt nhà nước với mọi hình thức tổ chức xã hội khác”. V.I.Lênin cho rằng: “Nếu quyền lực chính trị trong nước nằm trong tay một giai cấp có quyền lợi phù hợp với quyền lợi của đa số thì mới có thể thực hiện việc điều khiển công việc quốc gia thực sự theo đúng nguyện vọng của đa số. Nhưng nếu quyền lực chính trị nằm trong tay một giai cấp có quyền lợi khác với quyền lợi của đa số thì việc điều khiển công việc quốc gia theo nguyện vọng

của đa số không khỏi trở thành một sự lừa gạt, hoặc đưa đến chỗ đàn áp đa số ấy” [1, tr. 52]. Ông giải thích: “Quyền chính trị là gì, nếu không phải là cách diễn đạt, là việc ghi nhận so sánh lực lượng?” [2, tr. 150]. Đây chính là sự phát triển quan điểm: quyền lực chính trị, theo đúng nghĩa của nó, là bạo lực có tổ chức của một giai cấp để trấn áp một giai cấp khác của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n.

Về bản chất giai cấp của nhà nước, V.I.Lênin khẳng định: “Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện của những mâu thuẫn giai cấp *không thể điều hòa được*. Bất cứ đâu, hễ lúc nào và chừng nào mà, về mặt khách quan, những mâu thuẫn giai cấp *không thể* điều hòa được thì nhà nước xuất hiện. Và ngược lại: sự tồn tại của nhà nước chứng tỏ rằng những mâu thuẫn giai cấp là không thể điều hòa được” [3, tr. 9].

Nếu như xã hội đã từng tồn tại không cần có nhà nước thì cùng với sự phát triển của sản xuất, xã hội loài người sớm muộn cũng sẽ đạt tới trình độ loại bỏ nhà nước. V.I.Lênin viết: “Mục đích cuối cùng mà chúng ta theo đuổi là thủ tiêu nhà nước, nghĩa là thủ tiêu mọi bạo lực có tổ chức và có hệ thống, mọi bạo lực, nói chung, đối với con người. Chúng ta không mong có một chế độ xã hội mà trong đó nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số sẽ không được tuân theo. Nhưng khi hướng đến chủ nghĩa xã hội, chúng ta tin chắc rằng chủ nghĩa xã hội sẽ chuyển thành chủ

nghĩa cộng sản, và do đó, nói chung sẽ không còn cần thiết phải dùng bạo lực đối với con người, không cần thiết phải buộc người này *phục tùng* người khác, bộ phận dân cư này *phục tùng* bộ phận dân cư khác, vì người ta sẽ *quen* tuân theo những điều kiện thông thường của đời sống tập thể, mà *không cần có bạo lực và không cần có phục tùng*” [3, tr. 101-102]. Nghĩa là khi đó nhà nước sẽ tự tiêu vong.

Tuy nhiên để nhà nước có thể tự tiêu vong cần có nhiều điều kiện, trong đó quan trọng nhất là nhà nước phải trải qua một hình thức tồn tại đặc biệt của nó: nhà nước chuyên chính vô sản. Nhưng để có được nhà nước chuyên chính vô sản, tất yếu phải dùng đến bạo lực cách mạng: “Không có cách mạng bạo lực thì không thể thay nhà nước tư sản bằng nhà nước vô sản được. Việc thủ tiêu nhà nước vô sản, nghĩa là việc thủ tiêu mọi nhà nước, chỉ có thể thực hiện được bằng con đường “tiêu vong” thôi” [3, tr. 28]. Bạo lực cách mạng là phương thức duy nhất để một giai cấp mới, tiến bộ giành lấy quyền lực chính trị. Điều đó đúng đối với giai cấp vô sản và hơn thế, với giai cấp vô sản, bạo lực cách mạng còn phải thực hiện một nhiệm vụ quan trọng nữa, đó là đập tan bộ máy nhà nước cũ trước khi bắt tay xây dựng nhà nước kiểu mới.

Tính chất đặc biệt của nhà nước chuyên chính vô sản với tư cách hình thức chuyển tiếp trước khi đạt đến trạng thái tự tiêu vong của nhà nước được

V.I.Lênin làm rõ trong việc phân tích mối quan hệ biện chứng giữa tính *chuyên chính* và tính *dân chủ* của nhà nước.

Trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản, xét về mặt chính trị - xã hội, với tính phức tạp của nó, sự trấn áp vẫn còn tất yếu, nhưng nó đã là sự trấn áp của đa số bị bóc lột đối với thiểu số bóc lột, vì vậy cơ quan đặc biệt, bộ máy trấn áp đặc biệt là “nhà nước” *vẫn còn* cần thiết “nhưng nó đã là nhà nước quá độ, mà không còn là nhà nước theo đúng nghĩa của nó nữa” [3, tr. 111] và nhà nước vô sản phải là một công cụ, một phương tiện; đồng thời là một biểu hiện tập trung trình độ dân chủ của nhân dân lao động. Dân chủ trong xã hội xã hội chủ nghĩa chính là “toàn bộ việc quản lý nhà nước từ dưới lên phải do bản thân quần chúng tổ chức, quần chúng thực sự tham gia vào từng bước của cuộc sống và đóng vai trò tích cực trong việc quản lý” [4, tr. 356].

V.I.Lênin cho rằng, nếu tính giai cấp là bản chất của mọi nhà nước thì dân chủ hay chuyên chính cũng chỉ là hai mặt của bản chất đó mà thôi. “Bất cứ một nhà nước nào cũng đều có nghĩa là dùng bạo lực; nhưng toàn bộ sự khác nhau là ở chỗ dùng bạo lực đối với những người bị bóc lột hay đối với kẻ đi bóc lột, ở chỗ có dùng bạo lực đối với giai cấp những người lao động và những người bị bóc lột không” [4, tr. 356]. “Chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản là một chính quyền do

giai cấp vô sản giành được và duy trì bằng bạo lực đối với giai cấp tư sản...” [5, tr. 380].

Chuyên chính vô sản không hề đối lập với dân chủ mà là phần bổ sung, là hình thức thể hiện của dân chủ. “Chuyên chính vô sản nghĩa là việc tổ chức đội tiên phong của những người bị áp bức thành giai cấp thống trị để trấn áp bọn áp bức thì không thể giản đơn đóng khung trong việc mở rộng chế độ dân chủ được. *Đồng thời* với việc mở rộng rất nhiều chế độ dân chủ - *lần đầu tiên* biến thành chế độ dân chủ cho người nghèo, chế độ dân chủ cho nhân dân chứ không phải cho bọn nhà giàu - chuyên chính vô sản còn thực hành một loạt biện pháp hạn chế quyền tự do đối với bọn áp bức, bọn bóc lột, bọn tư bản” [6, tr. 297].

Điều cần quan tâm là trong xã hội xã hội chủ nghĩa, lực lượng đóng vai trò thống trị trong xã hội và vì thế nắm quyền chuyên chính, dân chủ và pháp luật là *đại đa số nhân dân lao động*. “Dân chủ cho tuyệt đại đa số nhân dân và trấn áp bằng vũ lực bọn bóc lột, bọn áp bức nhân dân, nghĩa là tước bỏ dân chủ đối với bọn chúng: đó là sự biến đổi của chế độ dân chủ trong thời kỳ *quá độ* từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản” [7, tr. 109]. Như vậy V.I.Lênin đã bổ sung và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác về nhà nước, chỉ rõ biểu hiện về mặt lịch sử trong suốt quá trình phát triển của xã hội loài

người là mối quan hệ biện chứng của hai mặt chuyên chính và dân chủ.

2.2. Sự kế thừa, vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Đảng ta là đảng cầm quyền, lãnh đạo nhà nước và toàn xã hội. Một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng là phải lãnh đạo sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Để thành công, Đảng ta vừa phải đứng vững trên lập trường lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa phải kế thừa được những thành quả xây dựng nhà nước pháp quyền đã có trên thế giới, đồng thời phải xuất phát từ thực tiễn cách mạng Việt Nam. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, theo quan niệm của Đảng ta, là nội dung trọng tâm, trụ cột của hệ thống chính trị; là công cụ thực hiện quyền lực của nhân dân. Nhà nước Việt Nam được xây dựng theo nguyên tắc Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân và được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Quan điểm về các đặc trưng, các giá trị phổ quát của Nhà nước pháp quyền đã được Đảng ta từng bước nhận thức, bổ sung phát triển và hoàn thiện trên cơ sở nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền và căn cứ vào thực tiễn của đất nước.

Năm 1922, trong “Việt Nam yêu cầu ca” (được diễn ca trên cơ sở “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” gửi đến Hội nghị Versailles năm 1919) gồm 8 điểm, Hồ Chí Minh đã viết:

“... ”

Hai xin phép luật sửa sang,
Người Tây người Việt hai phương
cùng đồng.

...

Bảy xin hiến pháp ban hành,
Trăm điều phải có thần linh pháp
quyền” [8, tr. 436-437].

Các yêu sách trong “Việt Nam yêu cầu ca” đã phản ánh rõ ràng tư tưởng của Hồ Chí Minh về sự cần thiết, tất yếu phải có hiến pháp và pháp quyền, cũng như mối quan hệ giữa hiến pháp và pháp quyền, trong đó hiến pháp là tiền đề của pháp quyền và các yêu sách này cũng chính là bước đầu yêu cầu về một nền pháp quyền ở Việt Nam. Tư tưởng của Bác cũng đã thể hiện một quan điểm hoàn chỉnh về yêu cầu quản lý xã hội theo pháp luật trong một xã hội dân chủ, một Nhà nước hợp hiến, theo tinh thần pháp quyền và thượng tôn pháp luật.

Trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng với những giá trị phổ biến về tư tưởng Nhà nước pháp quyền của nhân loại, quan điểm của Đảng về Nhà nước pháp quyền ngày càng được hoàn chỉnh, đặc biệt là từ sau khi đất nước ta bước vào công cuộc đổi mới (năm 1986) với việc đẩy mạnh cải cách, mở cửa, hội nhập.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) đã mở ra công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, bắt đầu từ đổi mới kinh tế và cơ chế quản lý kinh tế. Sự kiện này đã tạo ra nhiều tiền đề về kinh tế xã hội cho sự đổi mới kiến trúc thượng tầng trong đó đặc biệt chú trọng việc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền. Mặc dù ở giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới, khái niệm “Nhà nước pháp quyền” chưa được đề cập đến trong các văn kiện chính thức của Đảng nhưng những tư tưởng, nội dung của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay chịu sự chi phối bởi những kết quả cụ thể của công cuộc đổi mới đất nước từ những năm này.

Nhận thức về Nhà nước pháp quyền đã thể hiện một bước phát triển mới tại Đại hội VII của Đảng khi đã đề cập đến những nội dung thể hiện một số đặc trưng, yêu cầu của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) có nêu một số nguyên tắc xây dựng nhà nước như: Nhà nước định ra các đạo luật nhằm xác định các quyền công dân và quyền con người, quyền đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; Nhà nước ta phải có đủ quyền lực và đủ khả năng định ra luật pháp và tổ chức, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật; Nhà nước Việt Nam thống nhất ba quyền lập pháp,

hành pháp và tư pháp, với sự phân công rành mạch ba quyền đó.

Năm 1994, tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII, lần đầu tiên Đảng ta chính thức sử dụng thuật ngữ “Nhà nước pháp quyền”. Trong văn kiện của Hội nghị này có đề ra nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân như sau: “Tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Đó là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhà nước pháp quyền Việt Nam được xây dựng trên cơ sở tăng cường, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, lấy liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng ta lãnh đạo” [9]. Có thể nói, quan điểm về Nhà nước pháp quyền thể hiện trong văn kiện này đã đánh dấu bước phát triển quan trọng, rõ nét và toàn diện hơn trong nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Nghị quyết số 08-NQ/HNTW ngày 23/1/1995 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không chỉ nhấn mạnh nguyên tắc hoạt động mà còn xác định một số biện pháp chủ yếu để xây dựng Nhà nước

pháp quyền: “Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa; xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam quản lý xã hội bằng pháp luật, đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức xã hội chủ nghĩa. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, theo pháp luật. Đó là cơ sở chủ yếu điều chỉnh các quan hệ cơ bản trong xã hội. Đồng thời coi trọng giáo dục nâng cao đạo đức xã hội chủ nghĩa, kết hợp biện pháp hành chính với giáo dục tư tưởng, nâng cao dân trí. Cán bộ viên chức nhà nước phải nêu gương đạo đức. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân, trước hết trong đảng và cơ quan nhà nước, làm cho mọi người hiểu và làm theo pháp luật” [10]. Nội dung này tiếp tục được khẳng định và làm sáng rõ hơn tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (1996).

Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (1997) về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh.

Đại hội IX (2001) tiếp tục đánh dấu bước phát triển mới và toàn diện hơn của Đảng trong quan điểm về bản chất, chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa: Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, là Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện

các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật. Mọi cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, mọi công dân có nghĩa vụ chấp hành Hiến pháp và pháp luật.

Đến năm 2005, với việc ban hành đồng thời hai nghị quyết; đó là Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về *Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020* và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về *Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020* đã cho thấy nhận thức về Nhà nước pháp quyền của Đảng ta được phát triển lên một tầm cao mới có tính đột phá về tư duy lý luận, phù hợp với thực tiễn nước ta. Đến lúc này, Nhà nước pháp quyền, xét về cơ sở nhận thức và cơ sở thực tiễn, đã có chỗ đứng ở Việt Nam.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006), Đảng đã tổng kết một trong những bài học lớn qua thực tiễn 20 năm đổi mới: xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân là yêu cầu bức thiết của xã hội.

Như vậy, theo quan điểm của Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và gắn chặt với việc đổi mới tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước; đồng thời gắn bó chặt chẽ với đẩy mạnh cải cách trên các lĩnh vực cũng như với việc đấu tranh phòng chống tham nhũng. Điều này là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn

đặt ra của đất nước ta trong giai đoạn này. Theo GS. TSKH. Đào Trí Úc, tư tưởng của Đại hội X về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân vừa là nội dung của mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, vừa là con đường, phương thức để đi đến mục tiêu đó.

Đến Đại hội thứ XI (2011), trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ* (được bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng đã xác định một cách sáng rõ về mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng dựa trên tám phương hướng và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân là một trong tám phương hướng cơ bản đó. Đồng thời ở đại hội này, các nội dung về bản chất, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đã tiếp tục được bổ sung và phát triển trên các phương diện: Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Như vậy, kiểm soát việc thực hiện các quyền lập pháp, hành

pháp, tư pháp trên nguyên tắc thống nhất quyền lực, có sự phân công, phối hợp là một trong những yếu tố cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Đến Đại hội lần thứ XII, Đảng ta đã nêu rõ hơn những nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời gian tới. Đây là những điểm mới nổi bật so với các văn kiện trước đây của Đảng, thể hiện bước phát triển quan trọng trong nhận thức về mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam qua từng bước đi, từng giai đoạn phát triển:

“Thứ nhất, Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa bằng pháp luật.

Thứ hai, hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, phương thức và cơ chế vận hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, hoàn thiện tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

Thứ tư, Đảng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” [11].

Như vậy, trên cơ sở nhận thức một cách sâu sắc về nội dung và tầm trọng của hệ thống lý luận về nhà nước của chủ nghĩa Mác-Lênin, đặc biệt là tư tưởng của V.I.Lênin, cùng với quá trình đổi mới và phát triển đất nước, mô hình và con đường xây dựng Nhà nước pháp

quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta đang từng bước được bổ sung, phát triển, hoàn thiện không chỉ trên phương diện lý luận về khái niệm, bản chất, chức năng, nhiệm vụ, phương hướng và giải pháp mà còn được hiện thực hóa trong thực tiễn với sự quyết tâm và nỗ lực cao độ của toàn thể xã hội nhằm xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

3. Kết luận

Trên cơ sở kế thừa tư tưởng về nhà nước của C.Mác và Ph.Ăng-ghen và cùng với thực tiễn xây dựng Nhà nước chuyên chính vô sản ở Liên Xô, V.I.Lênin đã kế thừa, phát triển và làm phong phú thêm hệ thống lý luận lý luận về nhà nước trên nhiều phương diện: định nghĩa, nguồn gốc, bản chất, chức năng và vai trò của nhà nước. Những đóng góp to lớn của V.I.Lênin đối với lý luận về nhà nước không chỉ làm sáng tỏ những quan điểm căn bản của các nhà kinh điển C.Mác và Ph.Ăng-ghen, đem lại vũ khí lý luận sắc bén cho giai cấp công nhân trong sự nghiệp đấu tranh giành lấy, tổ chức và thực thi quyền lực nhà nước, cũng như đấu tranh chống lại mọi âm mưu hòng xuyên tạc, bẻ cong và nhằm bác bỏ lý luận mác xít về nhà nước; mà còn là cơ sở lý luận để Đảng Cộng sản Việt Nam kế thừa, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn đất nước nhằm thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. V.I. Lênin (1976), *Toàn tập*, tập 34, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
2. V.I. Lênin (1980), *Toàn tập*, tập 21, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
3. V.I. Lênin (1976), *Toàn tập*, tập 33, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
4. V.I. Lênin (1981), *Toàn tập*, tập 31, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
5. V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 43, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
6. V.I. Lênin (1976), *Toàn tập*, tập 37, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
7. V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 33, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va
8. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 1, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội
9. “Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII”, http://caicachanhchinh.gov.vn/Plus.aspx/vi/News/71/0/101/0/137/Van_kien_Hoi_nghi_dai_bieu_toan_quoc_giua_nhiem_ky_khoa_VII_20_25_1_1994
10. “Nghị quyết số 08-NQ/HNTW ngày 23/1/1995 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII”, www.dangcongsan.vn
11. TS. Dương Quang Hiền (2017), “Quan điểm Đại hội XII của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”, http://tcnn.vn/Plus.aspx/vi/News/125/0/1010070/0/36808/Quan_diem_Dai_hoi_XII_cua_Dang_ve_xay_dung_va_hoan_thien_Nha_nuoc_phap_quyen_xa_hoi_chu_nghia (01/03/2018)

V.I. LENIN’S VIEWS ON THE STATE AND THE APPLICATION OF THE VIETNAM COMMUNIST PARTY IN THE PROCESS OF BUILDING A SOCIALIST RULE-OF-LAW STATE IN OUR COUNTRY TODAY**ABSTRACT**

V.I.Lenin’s notion of the state is the inheritance, protection, development and enrichment of the theoretical system of Marxism-Leninism on the state, which provides a sharp theoretical weapon for the working class in the struggle to eradicate all exploitation and to build a new perfect social regime - socialist society. Studying V.I. Lenin’s system of views on the state is particularly important in both terms of theory and practice on building the socialist rule – of- law state in Vietnam today.

Keywords: *State, the socialist rule - of - law state in Vietnam*

(Received: 3/1/2018, Revised: 19/3/2018, Accepted for publication: 28/5/2018)